

TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 10 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: Mua bóng đèn halogen thay thế cho hệ thống đèn tín hiệu tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất và các Cảng HK phía Nam

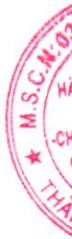
Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm “Mua bóng đèn halogen thay thế cho hệ thống đèn tín hiệu tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất và các Cảng HK phía Nam”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa với quy cách, số lượng như sau:

Stt	Tên vật tư và quy cách	ĐVT	Số lượng
01	Bóng đèn halogen 30W/6.6A. Chân cắm GZ9,5. Mã hiệu 6112LL/Vosla hoặc tương đương.	Cái	62
02	Bóng đèn halogen 40W/6.6A, có chóa. Chân cắm flat female. Mã hiệu 6110K/Vosla hoặc tương đương.	Cái	146
03	Bóng đèn halogen 45W/6.6A-PK30d. Chân cắm female. Mã hiệu 6132LL/Vosla hoặc tương đương.	Cái	176
04	Bóng đèn halogen 48W/6.6A, có chóa. Chân cắm flat female. Mã hiệu 6101LL/Vosla hoặc tương đương.	Cái	405



05	Bóng đèn halogen 65W/6.6A-PK30d. Chân cắm female. Mã hiệu 6125LL/Vosla hoặc tương đương.	Cái	74
06	Bóng đèn halogen 100W/6.6A-PK30d. Chân cắm male. Mã hiệu 6116LL/Vosla hoặc tương đương.	Cái	68
07	Bóng đèn halogen 105W/6,6A có chóa. Chân cắm flat female. Mã hiệu 6105/Vosla hoặc tương đương.	Cái	67

1.2 Yêu cầu chất lượng, kỹ thuật:

- **Vật tư linh kiện đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật như sau:**
 - Chất lượng: Vật tư, linh kiện mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
 - Nguồn gốc, xuất xứ: Đức.
 - Nhà sản xuất: Vosla hoặc tương đương.
 - Thời gian bảo hành: 12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa đối với những lỗi sản xuất hoặc do đơn vị cung cấp gây ra.
- Nhà cung cấp cam kết cung cấp bản gốc hoặc bản sao y công chứng chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất và chứng nhận xuất xứ do Phòng thương mại và công nghiệp nước xuất khẩu cấp.
- **Yêu cầu kỹ thuật đáp ứng các điều kiện sau:**

Stt	Tên vật tư, quy cách kỹ thuật	Dòng điện hoạt động (A)	Công suất (W)	Kiểu chân cắm	Quang thông (Lm)/ Cường độ sáng (kcd)	Tuổi thọ hoạt động trung bình (giờ)
	Tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương	=	=		=	≥
01	Bóng đèn halogen 30W/6.6A. Chân cắm GZ9,5. Mã hiệu 6112LL/Vosla hoặc tương đương.	6,6	30	GZ9,5	375 Lm	2000

Stt	Tên vật tư, quy cách kỹ thuật	Dòng điện hoạt động (A)	Công suất (W)	Kiểu chân cắm	Quang thông (Lm)/ Cường độ sáng (kcd)	Tuổi thọ hoạt động trung bình (giờ)
	Tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương	=	=		=	≥
02	Bóng đèn halogen 40W/6.6A, có chóa. Chân cắm flat female. Mã hiệu 6110K/Vosla hoặc tương đương.	6,6	40	flat female	Tối thiểu 10,5 kcd	1500
03	Bóng đèn halogen 45W/6.6A-PK30d. Chân cắm female. Mã hiệu 6132LL/Vosla hoặc tương đương.	6,6	45	flat female	800 Lm	3000
04	Bóng đèn halogen 48W/6.6A, có chóa. Chân cắm flat female. Mã hiệu 6101LL/Vosla hoặc tương đương.	6,6	48	flat female	Tối thiểu 20,0 kcd	2500
05	Bóng đèn halogen 65W/6.6A-PK30d. Chân cắm female. Mã hiệu 6125LL/Vosla hoặc tương đương.	6,6	65	flat female	Tối thiểu 1450 Lm	2000
06	Bóng đèn halogen 100W/6.6A-PK30d. Chân cắm male. Mã hiệu 6116LL/Vosla hoặc tương đương.	6,6	100	male	Tối thiểu 2700 Lm	2000

Stt	Tên vật tư, quy cách kỹ thuật	Dòng điện hoạt động (A)	Công suất (W)	Kiểu chân cắm	Quang thông (Lm)/ Cường độ sáng (kcd)	Tuổi thọ hoạt động trung bình (giờ)
	Tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương	=	=		=	≥
07	Bóng đèn halogen 105W/6,6A có chóa. Chân cắm flat female. Mã hiệu 6105/Vosla hoặc tương đương.	6,6	105	flat female	Tối thiểu 30,0 kcd	1000

1.3 Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:

- Thời gian giao hàng: 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Địa điểm giao hàng: giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí và thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị hợp đồng.

1.4 Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác:
 - Giấy phép đăng kí kinh doanh còn hiệu lực.

1.5 Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 14/10/2025.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

2 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 14 / 10 / 2025.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)
- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:
 - ✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

3 Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3502
- Người liên hệ: Mr Đặng Ngọc Đức.

4 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư

GIÁM ĐỐC



Dặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty
Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

525-0
G
: QUỐC
NHẬT
NG CÔN
KHÔN
-CTCP
Ồ CHỈ

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						$M=M1+M2+...+Mn$

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

